

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54 /NQ-HĐND

Tuy Phước, ngày 11 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư Dự án: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang
từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện; Báo cáo thẩm tra số 07 /BC-BKTXH ngày 01/11/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện do UBND xã Phước Sơn làm chủ đầu tư.

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật hiện đại bền vững và gắn kết hợp lý với khu vực xung quanh, đảm bảo giao thông thông suốt trên toàn tuyến, giảm thiểu tai nạn giao thông; đồng thời, đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao thương cũng như vận chuyển hàng hóa của nhân dân trong vùng.

2. Quy mô đầu tư:

- Loại công trình: Đường cấp VI đồng bằng theo TCVN 4054-2005.

- Chiều dài tuyến : L= 3770,20m.

- Tốc độ thiết kế : $V = 30 \text{ km/h}$.
- Bề rộng nền đường : $B_n = 6,5 \text{ m}$
- Bề rộng mặt đường : $B_m = 5,5 \text{ m}$
- Bề rộng lề đường : $B_{l\grave{e}} = 0,5 \times 2 = 1,0 \text{ m}$
- Độ dốc ngang mặt đường : $i_{m\grave{a}t} = 2\%$
- Độ dốc ngang phần lề : $i_{l\grave{e}} = 4\%$
- Độ dốc dọc lớn nhất : $i_{dln} = 6\%$
- Độ dốc siêu cao lớn nhất : $i_{sc} = 9,0\%$
- Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất : $R_{min} = 30,0 \text{ m}$
- Chiều dài lớn nhất của độ dốc dọc : $L = 1100 \text{ m}$.
- Tải trọng trục thiết kế nền, mặt đường: 10T.
- Tải trọng thiết kế công : H10.

* Kết cấu mặt đường:

+ Phần mặt đường mở rộng: Lu tăng cường khuôn đường đạt K98, lót giấy dầu, đổ BTXM mặt đường M250 đá Dmax40, dày 20cm, sau đó tiến hành tưới nhũ tương dính bám, t/c $0,4 \text{ kg/m}^2$, bù vênh và thảm lớp BTN C19 dày 5cm trên toàn bộ mặt đường.

+ Đối với mặt đường hư hỏng: Đào bỏ mặt đường cũ hư hỏng, lu tăng cường lớp đáy khuôn đạt độ chặt K98, lót giấy dầu, đổ BTXM mặt đường M250 đá Dmax40, dày 20cm, sau đó tiến hành tưới nhũ tương dính bám, t/c $0,4 \text{ kg/m}^2$, thảm lớp BTN C19 dày 5cm trên toàn bộ mặt đường.

* Công trình công thoát nước ngang:

Xây dựng mới hệ thống thoát nước ngang gồm công hộp 50×50 , 1×1 , $2 \times 1 \text{ m}$ theo hiện trạng công trình.

- Công hộp: Được đúc từng đốt $L = 1 \text{ m}$ sau đó lắp ghép.

+ Đối với công hộp đệm móng công bằng đá dăm Dmax60, chân khay, sân công, bằng bê tông M200 đá 2×4 , đốt công hộp BTCT M300 đá Dmax20, tường đầu, tường cánh, sân công đổ BT M200 đá Dmax40.

Xây dựng công bản hộp kích thước $1,4 \times 3 \text{ m}$ đổ tại chỗ.

+ Đối với công bản hộp đệm móng công, chân khay, tường cánh bằng bê tông M150 đá Dmax60, chân khay công đổ bê tông M150 đá Dmax60, tường cánh, sân công đổ BT M200 đá Dmax40, thân mố, bản dưới bằng BTCT M200 đá Dmax40, gờ chắn bánh, bản mặt công bằng BTCT M300 đá Dmax20.

* Thoát nước dọc:

- Xây dựng rãnh dọc hình chữ nhật $Br = 0,12+0,4+0,12 = 0,64$; với kết cấu như sau: Rãnh bằng BTCT M200 đá Dmax20. Tầm đan bằng BTCT M250 đá Dmax20, gia cố lề sát mép rãnh bằng BTXM M250 đá Dmax40 dày 20cm.

- Xây dựng cống thoát nước dọc qua khu dân cư kích thước $1 \times 1m$, $L=21+52m=73m$.

+ Chân khay, sân cống, bằng bê tông M200 đá 2x4, đót cống hộp BTCT M300 đá Dmax20, tường đầu, tường cánh, sân cống đổ BT M200 đá Dmax40.

* Các hạng mục khác:

- Gia cố mái taluy các vị trí xung yếu dọc tuyến với kết cấu:

+ Móng chân khay bằng BT M150 đá Dmax40.

+ Mái taluy gia cố bằng BT M200 đá Dmax40 dày 12cm.

+ Gia cố lề sát mép rãnh bằng BTXM M250 đá Dmax40 dày 20cm (Xây dựng cùng lúc với mặt đường mở rộng).

- Sửa chữa các hư hỏng trên khe co giãn cầu hiện trạng tận dụng.

- Hệ thống ATGT: Xây dựng hoàn thiện hệ thống ATGT trên đoạn tuyến đảm bảo đúng theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019.

- Xây dựng hệ thống cọc tiêu phía trái tuyến, KC7,5m/cọc.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 32.652.160.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ, sáu trăm năm mươi hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn:

5.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước hỗ trợ (50% chi phí xây lắp), phần còn lại ngân sách xã Phước Sơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5.2. Khả năng cân đối vốn:

- Vốn ngân sách Nhà nước do huyện quản lý: bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Vốn ngân sách xã Phước Sơn và các nguồn vốn hợp pháp khác: UBND xã Phước Sơn có trách nhiệm cân đối bố trí phần còn lại để hoàn thành dự án.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước khóa XII, kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua. /*7/4*

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện (thực hiện);
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, Hội đoàn thể;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

Thu

CHỦ TỌA KỶ HỌP



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Cao Hoàng Mộng Tiên**